|  |  |
| --- | --- |
| HĐND TỈNH KON TUM **BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 75 /BC-BKTNS | *Kon Tum, ngày 30 tháng 11 năm 2021* |

**BÁO CÁO THẨM TRA**

**Về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019; Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015.

Thực hiện sự phân công của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh, trên cơ sở Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020; dự thảo nghị quyết và hồ sơ trình thẩm tra kèm theo. Ban Kinh tế - Ngân sách đã tổ chức phiên họp toàn thể thẩm tra nội dung trên. Tham dự cuộc họp có lãnh đạo các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành liên quan. Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo kết quả thẩm tra như sau:

**I. Quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020**

**1. Về quyết toán thu ngân sách địa phương:**

Tổng thu ngân sách địa phương năm 2020 là 14.874.624 triệu đồng; sau khi loại trừ số bổ sung trợ cấp chuyển giao từ ngân sách tỉnh cho ngân sách cấp huyện (3.298.196 triệu đồng), ngân sách huyện bổ sung cho cấp xã (695.802 triệu đồng) còn lại 10.880.626 triệu đồng, trong đó:

***1.1. Thu cân đối ngân sách địa phương****:* 10.862.354 triệu đồng *(trong đó, thu ngân sách tỉnh 9.037.430 triệu đồng, thu ngân sách huyện 1.824.924 triệu đồng).*

***1.2. Vay của ngân sách địa phương:*** 18.272 triệu đồng*.*

*(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

\* Riêng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh 2020 Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình([[1]](#footnote-1)) Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất phân bổ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020([[2]](#footnote-2)) tại Thông báo số 28/TB-TTHĐND ngày 08 tháng 6 năm 2021([[3]](#footnote-3)).

**2. Về quyết toán chi ngân sách địa phương:**

Dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm 2020 là 8.277.847 triệu đồng([[4]](#footnote-4)). Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương là 14.874.624 triệu đồng([[5]](#footnote-5))*.* Nhiệm vụ chi ngân sách địa phương *(sau khi loại trừ chi bổ sung chuyển giao trợ cấp giữa các cấp ngân sách địa phương)* là 10.880.626 triệu đồng([[6]](#footnote-6)).

Theo báo cáo của UBND tỉnh, tổng số quyết toán chi ngân sách địa phương (*bao gồm chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới, chi chuyển nguồn)*: 14.811.726 triệu đồng bằng 99,6% so với nhiệm vụ chi. Sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ cấp tỉnh cho huyện và cấp huyện cho xã còn lại 10.817.728 triệu đồng, trong đó:

- Chi cân đối ngân sách địa phương: Thực hiện 10.607.701 triệu đồng, bằng 97,7% so với nhiệm vụ chi.

- Chi nộp ngân sách cấp trên: 210.027 triệu đồng.

*(Chi tiết tại báo cáo kèm theo Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

***\* Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy:*** Năm 2020 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2016-2020. Trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, tình hình hạn hán kéo dài tiếp tục tác động bất lợi đến kinh tế-xã hội toàn tỉnh. Nhưng Ủy ban nhân dân tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cùng với các Sở, ban, ngành của tỉnh đã có nhiều nỗ lực, phấn đấu thực hiện “mục tiêu kép” vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế, duy trì phục hồi và phát triển các hoạt động kinh tế -xã hội và đảm bảo đời sống Nhân dân. Thực hiện tốt các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, các Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020, xây dựng kịch bản điều hành ngân sách tương ứng với từng cấp độ dịch bệnh và tình hình thực tế; chủ động trong điều hành ngân sách, kiểm soát chặt chẽ giá cả thị trường tập trung khai thác các nguồn thu có tiềm năng để bù đắp cho những khoản thu giảm do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19.

- Kết quả thu ngân sách trên địa bàn tỉnh có nhiều mặt tích cực, thu cân đối 3.031.646 triệu đồng, đạt 116,3% dự toán Trung ương giao([[7]](#footnote-7)),trong đó, thu nội địa 2.759.970 triệu đồng, đạt 118,1% dự toán Trung ương giao, một số khoản thu có tỷ lệ đạt cao hơn dự kiến như: *Thu từ doanh nghiệp nhà nước địa phương: Thực hiện 36.999 triệu đồng, đạt 142,3% dự toán Trung ương và Hội đồng nhân dân tỉnh giao; Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: thực hiện 7.769 triệu đồng, đạt 194,2% dự toán giao, bằng 151,8% so với năm trước; Thu từ thành phần kinh tế ngoài quốc doanh: Thực hiện 723.095 triệu đồng, đạt 115,7% dự toán giao, bằng 115% so với năm trước; Thu tiền sử dụng đất([[8]](#footnote-8)): Thực hiện 279.649 triệu đồng đạt 139,8% dự toán giao...*

Về chi ngân sách: Kết quả thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách nhà nước còn thấp so với ước thực hiện cuối năm 2020 theo báo cáo của UBND tỉnh tại kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh. Chi cân đối ngân sách địa phương: Thực hiện 10.607.701 triệu đồng, bằng 97,7% so với nhiệm vụ chi*.* Trong đó: *Chi đầu tư phát triển thực hiện chi toàn tỉnh 2.882.555 triệu đồng, đạt 66,4% nhiệm vụ chi; Chi th­ường xuyên thực hiện 5.113.734 triệu đồng, đạt 78,7% nhiệm vụ chi, nhiều nhiệm vụ chi đạt thấp như: Chi sự nghiệp kinh tế: Thực hiện 620.468 triệu đồng, đạt 64,6% so với nhiệm vụ chi; Chi chuyển nguồn từ nguồn ngân sách địa phương còn lớn: 2.591.891 triệu đồng([[9]](#footnote-9)).*

**II. Về dự thảo nghị quyết phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương và phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020**

**1. Về nội dung phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020:**

Căn cứ theo quy định và các văn bản hướng dẫn liên quan, trên cơ sở số liệu quyết toán ngân sách năm 2020 của các đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố báo cáo đã được Kho bạc Nhà nước tỉnh, huyện xác nhận và Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII đã kiểm toán. Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương năm 2020, cụ thể như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **1.1. Tổng quyết toán ngân sách địa phương năm 2020:** | |
| a) Tổng thu ngân sách địa phương: | 14.874.623.847.005 đồng |
| b) Tổng chi ngân sách địa phương: | 14.811.726.398.670 đồng |
| c) Kết dư ngân sách địa phương: | 62.897.448.335 đồng |
| **1.2. Quyết toán ngân sách địa phương năm 2020** *(sau khi loại trừ số bổ sung chuyển giao trợ cấp từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách huyện và cấp huyện bổ sung cho cấp xã):* | |
| a) Tổng thu ngân sách địa phương: | 10.880.625.766.612 đồng |
| b) Tổng chi ngân sách địa phương: | 10.817.728.318.277 đồng |
| c) Kết dư­ ngân sách địa phương: | 62.897.448.335 đồng |
| **1.3. Quyết toán ngân sách tỉnh năm 2020:** | |
| a) Tổng thu ngân sách tỉnh: | 9.055.701.497.423 đồng |
| b) Tổng chi ngân sách tỉnh: | 9.027.414.685.049 đồng |
| c) Kết dư ngân sách tỉnh: | 28.286.812.374 đồng |

*(Chi tiết tại Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16/11/2021 của*

*Uỷ ban nhân dân tỉnh)*

**2. Phương án phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020:**

Kết dư ngân sách cấp tỉnh năm 2020 là 28.286.812.374 triệu đồng, cụ thể phân bổ[[10]](#footnote-10) như sau:

**1.** Trả nợ gốc và lãi vay các dự án vay lại từ nguồn vốn nước ngoài của Chính phủ 8.400.000.000 đồng([[11]](#footnote-11)).

**2.** Trích 50% bổ sung vào quỹ dự trữ tài chính địa phương (làm tròn): 9.943.000.000 đồng.

**3.** Chuyển vào thu ngân sách tỉnh năm 2021 là 9.943.812.374 đồng([[12]](#footnote-12)).

**III. Quan điểm của Ban Kinh tế - Ngân sách:**

Qua nghiên cứu, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy,UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan tài chính tuân thủ chặt chẽ các quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Trung ương,số liệu Báo cáo quyết toán đã được Kiểm toán nhà nước Khu vực XII kiểm toán theo quy định([[13]](#footnote-13)). Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất với báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2020 và phương án phân bổ kết dư ngân sách tỉnh năm 2020 như đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 208/TTr-UBND ngày 16/11/2021. Đề nghị UBND tỉnh tiếp thu, giải trình làm rõ một số nội dung sau:

- Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23/3/2017 của Chính phủ về bảng biểu quyết toán, tính chính xác và khớp đúng giữa các bảng biểu liên quan.

-Kiểm tra, rà soát chỉnh lý số liệu quyết toán NSĐP năm 2020 sau thời điểm kiểm toán ngân sách địa phương năm 2020; chấn chỉnh công tác quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công theo đề nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII([[14]](#footnote-14)).

Trên đây là báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách. Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII Kỳ họp thứ 2 xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thường trực HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh;  - Đại biểu HĐND Tỉnh;  - Lưu: VT, KT-NS. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Đã ký**  **Hồ Văn Đà** |

1. () Văn bản số 853/UBND-KTTH ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Tờ trình số 92/TTr-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2021. [↑](#footnote-ref-1)
2. () Nguồn tăng thu xổ số kiến thiết 3.008 triệu đồng; tăng thu tiền sử dụng đất điều tiết 12% về ngân sách tỉnh 9.976 triệu đồng; nguồn tăng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng trong khu kinh tế cửa khẩu Quốc tế Bờ Y 2.100 triệu đồng; các nguồn tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020: 51.505 triệu đồng và nguồn tăng thu ngân sách tỉnh năm 2019 còn lại chưa phân bổ: 12.663 triệu đồng [↑](#footnote-ref-2)
3. () Thông báo Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân bổ nguồn tăng thu tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2020 [↑](#footnote-ref-3)
4. () Bao gồm kinh phí Trung ương bổ sung mục tiêu và chương trình mục tiêu quốc gia, kinh phí Bộ Tài chính giao dự toán đầu năm theo Quyết định số 2503/QĐ-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 (chưa bao gồm: chi chuyển nguồn, kết dư, tăng thu năm trước, chi bổ sung trợ cấp, chuyển giao cho ngân sách cấp huyện, xã). [↑](#footnote-ref-4)
5. Bao gồm: số bổ sung chuyển giao trợ cấp giữa các cấp ngân sách địa phương, chi ngân sách cấp dưới nộp lên cấp trên; kinh phí chuyển nguồn, kết dư, tăng thu tiền sử dụng đất, tăng thu nguồn xổ số kiến thiết, nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán đầu năm [↑](#footnote-ref-5)
6. () Nhiệm vụ chi NSĐP gồm: Dự toán chi NSĐP Hội đồng nhân dân tỉnh giao đầu năm 2020 là 8.277.847 triệu đồng, nguồn năm trước chuyển sang năm 2020: 2.584.074 triệu đồng (NS tỉnh 1.970.264 triệu đồng, NS cấp huyện, xã 613.810 triệu đồng), Trung ương bổ sung trong năm 2020: 456.653 triệu đồng, nguồn kết dư NSĐP năm 2019: 106.080 triệu đồng (NS tỉnh 19.314 triệu đồng, ngân sách cấp huyện và xã 86.766 triệu đồng); ghi thu ghi chi vốn nước ngoài theo số thực tế. [↑](#footnote-ref-6)
7. Dự toán thu NSNN trên địa bàn Trung ương giao 2.607.000 triệu đồng (thu nội địa 2.337.000; thu xuất nhập khẩu 270.000 triệu đồng) [↑](#footnote-ref-7)
8. Chưa bao gồm số tăng thu từ các dự án khai thác quỹ đất so với dự toán Trung ương giao [↑](#footnote-ref-8)
9. Trong đó, ngân sách cấp tỉnh 1.859.412 triệu đồng, gồm: Chi đầu tư phát triển 1.252.646 triệu đồng *(trong đó tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi 480.895 triệu đồng)*; chi thường xuyên và các khoản Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 606.766 triệu đồng. [↑](#footnote-ref-9)
10. Theo quy định tại khoản 1 Điều 72 Luật ngân sách nhà nước: Kết dư ngân sách cấp tỉnh được sử dụng để chi trả nợ gốc và lãi các khoản vay của ngân sách nhà nước. Trường hợp còn kết dư ngân sách thì trích 50% vào quỹ dự trữ tài chính cùng cấp; trích 50% còn lại vào thu ngân sách năm sau; trường hợp quỹ dự trữ tài chính đã đủ mức 25% dự toán chi ngân sách hằng năm thì số kết dư còn lại hạch toán vào thu ngân sách năm sau. [↑](#footnote-ref-10)
11. Dự án Sửa chữa và nâng cao an toàn đập: 1.965.892.500 đồng; Chương trình “Mở rộng quy mô nước sạch và vệ sinh nông thôn dựa trên kết quả đầu ra": 1.223.566.839 đồng; Dự án Hỗ trợ phát triển Khu vực biên giới tiểu dự án tỉnh Kon Tum: 5.210.185.000 đồng. [↑](#footnote-ref-11)
12. Thực hiện theo quy định tại khoản 2, điều 59 Luật ngân sách nhà nước năm 2015. [↑](#footnote-ref-12)
13. Khoản 2 Điều 71 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định: “2. Kiểm toán nhà nước thực hiện kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách địa phương trước khi gửi Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê chuẩn.” [↑](#footnote-ref-13)
14. Theo Văn bản số 122/KTNN-TH ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Kiểm toán Nhà nước Khu vực XII [↑](#footnote-ref-14)